

Số: 137 /TB-QBVR

Điện Biên, ngày 04 tháng 5 năm 2021

THÔNG BÁO

Tiền chi trả bình quân 01 ha rừng đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng lưu vực Sông Đà, Sông Mã năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Ban quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé;
- BQLR phòng hộ huyện Mường Chà; Tuần Giáo; Điện Biên.

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ số tiền thực thu do Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều phối năm 2020 về chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) tại Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Tổng hợp diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng phối hợp với Chi cục kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có diện tích rừng cung ứng DVMTR;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều tiết tiền dịch vụ môi trường rừng đối với số tiền chưa xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng từ năm 2011 – 2020;

Căn cứ Công văn số 71/BQL-KT ngày 26/4/2021 của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Điện Biên về việc thực hiện kinh phí chi trả DVMTR năm 2020.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo số tiền chi trả DVMTR, bình quân cho 01 ha rừng năm 2020 đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng, chi trả cho các chủ rừng theo quy định như sau:

Đơn giá các Nhà máy thủy điện, Nhà máy nước năm 2020:

TT	Bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng	Diện tích rừng quy đổi được chi trả thuộc lưu vực (ha)	Số tiền chi trả bình quân 01 ha (đồng)	Ghi chú
I	LƯU VỰC SÔNG ĐÀ			
1	Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	221.792,3727	204.346	

2	Nhà máy Thủy điện Sơn La	221.792,3727	266.470	
3	Nhà máy Thủy điện Lai Châu	117.277,1510	316.708	
4	Công ty CP nước sạch Vinaconex	221.792,3727	4.222	
5	Số tiền điều tiết từ số tiền chưa xác định được đối tượng nhận từ năm 2011-2020 theo QĐ số 642/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên	221.792,3727	57.549	
II	LƯU VỰC SÔNG MÃ			
1	Nhà máy thủy điện Bá Thước 1	43.495,0282	26.683	
2	Nhà máy thủy điện Bá Thước 2	43.495,0282	30.995	
3	Công Ty TNHH MTV thủy điện Trung Sơn	43.495,0282	99.902	
4	Công ty THHH Hà Thành thủy điện Thành Sơn	43.495,0282	10.581	
Số tiền điều tiết từ số tiền chưa xác định được đối tượng nhận từ năm 2011-2020 theo QĐ số 642/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên, trong đó:				
5	Điều tiết đơn giá đủ 400.000đ/ha/năm cho diện tích rừng đủ điều kiện chi trả DVMTR	37.468,1681	231.839	Đơn giá đã được hỗ trợ bằng nguồn vốn ngân sách sự nghiệp được phân bổ là 270.000 đồng/ha với tổng diện tích 2.739,82 ha đối với BQLR phòng hộ huyện Điện Biên tại công văn số 71/BQL-KL ngày 26/4/2021
	Điều tiết đơn giá có diện tích trùng với nhà máy nước huyện Tuần Giáo	447,5782	189.663	
	Điều tiết đơn giá có diện tích trùng với thị trấn Tuần Giáo huyện Tuần Giáo (KV1)	635,3289	131.839	
	Điều tiết đơn giá đủ trùng với nhà máy thủy điện Na Son huyện Điện Biên Đông	2.194,5600	195.032	

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đề nghị UBND các xã, phường, thị trấn niêm yết, công khai và thông báo đến các chủ rừng biết để làm căn cứ theo dõi, giám sát, thực hiện. / *Sơn M*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- Phòng chuyên môn BĐH Quỹ (T/h);

GIÁM ĐỐC



Dặng Thị Lưu Hiền